


C H U O N G : 35

BỆNH DỊCH CHỈ mới bắt đầu lan tới St. Swithin, nhưng chắc-chắn thế nào nó cũng sẽ hoành-hành như ở nơi khác và Martin với tư-cách là một Ủy-viên y-tế chính-thức của Giáo khu này, có thể đặt kế-hoạch cho công-cuộc thí-nghiệm. Chàng chia dân-chúng ra làm hai phần đều nhau. Một phần do Twyford áp dẫn đến phải chích thuốc phage, còn phần kia để yên không chích gì cả.

Chàng bắt đầu thành công. Chàng đã tưởng tượng nước Ấn-Độ xa-xôi, mỗi năm có tới bốn-trăm-ngàn người chết về bệnh dịch, sẽ được thoát khỏi tai-nạn ấy, nhờ công khó-nhọc của chàng. Chàng tưởng chừng như nghe thấy Max Gottlieb nói, "Martin anh đã hoàn-thành công cuộc thí-nghiệm của anh. Tôi rất vui mừng!"

Bệnh dịch đã tấn-công số người không được chích thuốc phage mạnh hơn số người được chích rất nhiều. Trong số những người được chích thuốc, chỉ có một vài người nhiễm dịch thôi, nhưng trong số kia thì mỗi ngày có mười,




rồi hai mươi, rồi ba mươi người bị. Chàng chữa trị cho những người này, chích luân-phiên thuốc phage cho họ, và cho họ nằm riêng trong nhà tế-bần của Giáo Khu, một gian nhà nhỏ quét vôi trắng, nổi bật trên nền xanh tươi của những vòm lá đa, lá mít.

Chẳng bao giờ chàng có thể hiểu nổi Cecil Twyford. Tuy Twyford coi phu của ông như nô-lệ, tuy lãnh-địa của ông rất rộng, ông chỉ cho họ có mỗi một cái nhà tế-bần bé nhỏ trống rỗng, nhưng hàng ngày ông vẫn bắt kể nguy-hiểm cùng mấy con ông đến săn-sóc họ.

Tuy Martin không khuyến - khích, nhưng Lanyon cứ xuống làm bếp, mà làm rất giỏi. Nàng làm cả giuvòng, và trong công việc tẩy-uế thân mình, nàng còn tỏ ra thông-minh hơn người nhà Twyford nhiều. Trong lúc nàng đi đi lại lại trong gian nhà bếp cũ kỹ, mặc chiếc áo vải mượn của một chị ở, nàng làm cho Martin xao-xuyến cả lòng, quên cả cấu-kình.

II

Buổi chiều, mọi người ngồi chiếc xe xọc xà-xọc-xạch của Twyford trở về biệt thự Fran-gipani Court, nàng Lanyon nói chuyện với



Martin y như là nàng cũng chia sẻ công việc với chàng, nhưng khi nàng đã tắm rửa, thoa phấn, diện quần áo vào, thì chàng nói chuyện với nàng y như một người... sợ nàng. Mối dây liên-lạc giữa hai người là họ giống nhau như anh em ruột. Họ quả-quyết rằng họ giống nhau như đúc, trừ có tóc nàng mượt hơn tóc chàng và nàng không có cặp lông mày ngạo-nghe như khiêu-khích người ta.

Martin ban đêm thường hay đi thăm bệnh-nhân, nhưng có một vài lần Lanyon và chàng trốn cái không-khí nặng-nề của gia-đình Twyford, cũng như trốn cả cái ý-nghĩ đến những bệnh-nhân đương lên cơn sốt như nung như nấu, đến chơi ở bờ một cái mỏm đá ăn khá xa ra ngoài biển.

Hai người ngồi trên một tảng đá, xung quanh sóng vỗ rì-rào, gió lộng thổi trong mát. Đầu óc chàng nặng trĩu hình-ảnh đồ-biểu đóng trên những tấm bảng lớn sơn trắng trong nhà tế-bàn, những lúc mặt trời lộ ra ở trên tường, những bộ mặt sưng vù lên của bệnh-nhân da đen trông đến khủng-khiếp, cái cảnh một thằng con của Twyford đánh vỡ một ống thuốc phage, và cái hơi nóng ngộp ngứa-ngáy mẩn cả người lên trong bệnh-viện. Nhưng gió từ ngoài biển thổi vào mát dịu, và làn sóng vỗ rì-rào cũng mát dịu, làm chàng thấy nhẹ cả người đi. Chàng thấy chiếc áo dài trắng của Lanyon bay phàn-phật trên đầu gối nàng, chàng biết đầu

óc nàng cũng bị căng-thẳng. Chàng rầu-rĩ quay lại nhìn nàng. Nàng kêu :

"Tôi thấy sợ quá và cô - đơn quá ! Mấy người trong gia-đình Twyford thật là quả-cảm, nhưng lòng họ sắt đá quá. Tôi như người bị dầy trên một hoang-đảo !"

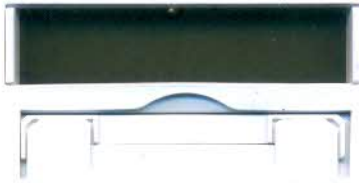
Chàng hôn nàng, và nàng đứng tựa vào vai chàng. Cánh tay áo lụa mềm của nàng bay đập nhẹ lên bàn tay chàng. Nhưng nàng bỗng nhích xa người ra nói :

"Không ! Anh thì quan-tâm quái gì đến tôi. Anh chỉ hiếu-kỳ mà thôi. Có lẽ cũng là điều vui cho tôi... đêm nay" .

Chàng định đoan-chắc với nàng, đoan-chắc với chính chàng nữa là thật tình chàng rất quan-tâm tới nàng, quan-tâm một cách mãnh-liệt kỳ-lạ, nhưng chàng bỗng thấy cut-hứng, giữa chàng và làn hương tự người nàng tiết ra, bỗng nói lên hình-ảnh những chiếc giường bệnh, một sự mệt-mỏi ê-chề, và bộ mặt bình-tĩnh của Leora. Cả hai người đều im-lặng, rồi tay chàng tìm tay nàng, không dám say, cùng thông-cảm, tự-do muốn nói chuyện gì thì nói.

Khi về nhà, chàng đứng trước cửa phòng nàng tưởng-tượng thấy tấm thân kiều-diễm của nàng đương uyển-chuyển di-động ở bên trong.

Chàng hậm-hực trong lòng, "Không. Mình không thể làm thế được, Joyce...những đàn bà như nàng... một trong trăm ngàn thứ mình đã



phải từ bỏ, hy-sinh cho công việc, hy - sinh cho Lee. Chả làm sao khác được. Nhưng nếu mình ở đây hai tuần... Diên! Nếu mình gõ cửa, chắc nàng giận lắm... Nhưng..."

Ánh đèn trong phòng lùa qua bên dưới khe cửa chẳng khác gì mũi dao găm đâm vào lòng chàng, lúc quay đi trở về phòng, chàng càng thấy đau nhói hơn.

III

Sở điện-thoại ở St. Hubert là sở tồi-tệ nhất Đảo. Ở Penrith Lodge không có điện-thoại - bác-sĩ hải-cảng trước kia vẫn quen cái thú chạy sang nhà lán giềng gọi nhờ điện thoại. Sở trung-ương bây giờ bị bệnh dịch làm cho mất hết tinh-thần, và khi Martin gọi Leora luôn hai tiếng đồng hồ không được, chàng đành phải bỏ.

Nhưng chàng đã thắng. Trong ba, bốn hôm nữa chàng sẽ đánh xe về Penrith Lodge. Chàng đã làm cho Twyford phải thuận theo đề-nghị của chàng, mời Leora đến ở đây, và nếu Leora và Joyce Lanyon mà trở thành đôi bạn thân với nhau, để Joyce khỏi tìm đến chàng trong những lúc cô-đơn, chàng mong muốn như vậy,



chàng nóng-nảy muốn làm như vậy - chàng sót-
ruột gần như không thể kiên - nhẫn đợi chờ
được nữa.

IV

Khi chàng để Leora một mình ở lại biệt
thự Lodge, dưới những bóng cây mát cao chót-
vót trên ngọn đồi Penrith, nàng thấy thiếu
chàng, nhớ chàng vô cùng. Từ khi chàng mới
gặp nàng buổi đầu tiên ngồi đánh bóng sân
nhà thương ở Zenith, hai người ít khi xa nhau.

Buổi chiều hầu như đi mãi không hết, mỗi
lần nghe thấy một tiếng động, nàng lại ngẩng
lên, hy-vọng đấy là bước chân chàng, nhưng
rồi lại thất-vọng ngay, nàng biết rằng suốt
cả buổi chiều âm-đạm hôm đó, suốt cả đêm dài
hãi-hùng hôm đó, chàng không về. Nàng sẽ không
được gặp mặt chàng, nghe giọng chàng nói và
được tay chàng vuốt-ve âu-yếm.

Bữa cơm thực là buồn. Đành rằng đã nhiều
lần, chàng bận việc phải ở lại sở làm việc,
nàng thường ăn cơm một mình, nhưng lần nào
nàng cũng còn có cái viễn-ảnh rằng sớm tinh-
suong hôm sau, chàng sẽ trở về với nàng -
chắc-chắn là như thế - và nàng yên-trí vừa



ngồi ăn qua loa một cái gì ở một góc nhà bếp, vừa đọc những mẩu truyện vui vui trong tờ báo xuất-bản buổi chiều. Đêm nay, nàng phải giữ cho phải lễ với người đầu bếp dọn cho có một mình nàng ăn mà thịnh-soạn như đãi tiệc cho cả hai chục người.

Nàng ngồi ở cửa nhà, dăm-dăm ngó xuống những mái nhà tối đen của Blackwater ở phía dưới, nàng chắc-chắn cảm thấy một luồng "chướng-khí" từ trong bóng đêm nóng-bức bốc lên.

Nàng biết rõ Giáo-khu St. Swithin ở hướng nào - bên kia làn ánh-sáng lò-mò yếu-ớt chiếu ra từ những chiếc lều lợp lá gồi bé nhỏ, cất theo hình chôn ốc, ở trên những sườn đồi. Nàng tập-trung tư-tưởng vào nơi đó, tự hỏi không biết có phép lạ nào khiến nàng có thể nhận được một dấu-hiệu nào của Martin, nhưng nàng không thấy có cảm-tưởng gì tỏ ra rằng chàng cũng đương ngó về phía nàng. Nàng ngồi im-lặng một lúc lâu... Nàng không có việc gì để làm cả.

Suốt đêm nàng không ngủ được. Nàng cố nằm đọc sách, bên chiếc đèn nàng mà đưa hẳn vào trong màn, nhưng màn có một chỗ rách để muỗi bay lọt. Nàng tắt đèn đi, nằm yên cho dần gân cốt, cho tâm-trí thành -thoi để đỡ giấc ngủ, để quên đi những nỗi lo buồn, nhưng vẫn không sao ngủ được, mắt nàng lò-mò thấy



những nếp màn hình như bay lướt đi ở xung quanh nàng, nàng cố nhớ xem muỗi có thể truyền bệnh dịch-hạch được không. Nàng nhận thấy rằng nhờ có Martin nàng mới có chút tri-thức về khoa-học cũng như về triết-học. Nàng nhớ một hôm chàng phát cáu lên vì nàng không nhớ tên con muỗi truyền sốt rét là Anopheles hay Stegomyia - hay là Aedes ? - rồi nàng bỗng bật cười lên khảnh-khách trong đêm khuya.

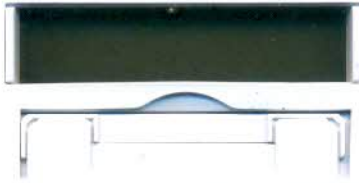
Nàng nhớ chàng bảo nàng phải chích thêm một liều phage nữa.

"Khỉ quá, mình quên đi mất. Thôi, nhất định mai phải chích mới được".

"Mai phải chích mới được - mai phải chích mới được", câu đó cứ vo-ve trong đầu óc nàng như một điệp-khúc, làm cho nàng bực-dọc mà không tránh đi đâu cho khỏi phải nghe được, nàng thấy nhớ, thấy thèm lẫn vào lòng chàng hết sức.

Sáng hôm sau (nàng vẫn không nhớ chích thuốc cho mình) nàng thấy đầy-tớ người nào cũng có vẻ bồn-chồn lo-lắng, nàng cố an-ủi chúng, thì được chúng mách cho biết tin Oliver Marchand, viên bác-sĩ chúng vẫn được nhờ vả nương-tựa bấy lâu nay, đã chết.

Đến trưa, người đầu bếp được tin chị anh ta bị đưa đi nhà thương, anh ta liền xuống Blackwater để thu-xếp công việc cho mấy đứa cháu, rồi không thấy anh ta về, và sau không



ai được tin-tức của anh ra sao cả.

Vào lúc sâm-sâm tối, Leora thấy tựa-hồ như "bị địch-quân bao vây, và vòng vây mỗi lúc một thắt chặt lại", nàng liền chạy sang phòng thí-nghiệm của Martin. Căn phòng hình như hầy còn nguyên hình bóng chàng tràn đầy sinh-lực với những cử-chỉ đột-ngột. Nàng lánh xa những chai lọ đựng vi-trùng dịch-hạch, nhưng nàng nhặt một điếu thuốc lá hút dở lên châm lửa hút, vì đó là điếu thuốc lá của chàng.

Nàng đâu có ngờ mỗi nàng lúc đó có một vết nẻ nhỏ, và sáng hôm ấy - trong cái phòng thí-nghiệm mà người ta coi như một cái thành trì chống bệnh dịch này - một chị ở đã đánh đổ một ống thí-nghiệm, nó bị dẽ đổ nước bên trong rĩ ra. Điếu thuốc có vẻ khô đấy, nhưng bên trong nó chứa đầy vi-trùng dịch-hạch đủ để giết cả một đoàn quân.

Hai đêm sau, trong khi quá buồn về nỗi cô-đơn, nàng định sáng dậy sẽ đi bộ xuống Blackwater kiếm một chiếc xe hơi nào đưa nàng về đến với Martin, nhưng khi thức giấc, nàng thấy bị sốt, nhức đầu, chân tay lạnh ngắt.

Sáng ra, mấy chị ở thấy nàng như vậy, bỏ chạy trốn hết, để mặc nàng ở lại một mình một mối rã-rời trong căn nhà cô-quanh, không có điện-thoại.

Suốt ngày, suốt đêm, cổ họng nàng khô

rát lên vì khát, chỉ mong có người nào tới giúp đỡ nàng. Một lần nàng bò vào bếp để kiếm nước. Nàng thấy sàn phòng ngủ đảo lộn lên như sóng cuồn cuộn loạn mênh-mông, hành-lang đầy bóng đen quý-mị, đến cửa bếp thì nàng quy xuống nằm lăn ra thở đến một tiếng đồng-hồ.

"Mình phải... mình phải... không thể nhớ ra được cái gì", giọng nàng như cố gọi cho bằng được bộ óc mê-muội của nàng để hỏi.

Nàng đau quá, nhưng cố chống lại cơn đau, vùng lên quơ lấy một chiếc áo của một chị ở bỏ lại lúc chạy trốn, quấn vào mình, rồi lao-đảo bước ra khỏi nhà để tìm người cứu giúp. Tới đường cái, nàng ngã quy xuống, nằm lăn dưới một hàng rào, không động đậy, như một con vật bị thương. Một lúc lâu, nàng lại cố bò lết bằng tay với đầu gối trở về biệt-thự Lodge, và chốc-chốc đầu óc nàng lại tối xăm lại, nàng mang-máng nhớ Martin, quên cả đau-dớn.

Nàng ngo-ngác, nàng bơ-vơ, nàng không dám đi đâu xa mà không có bàn tay chàng nâng đỡ. Nàng lắng tai nghe - lắng tai nghe - có hết sức nghe - xem chàng có về hay không...

Nàng nức-nở, "Anh sẽ về! Em biết anh sẽ về cứu em! Em biết. Anh sẽ về! Anh Martin ơi! Anh Sandy ơi! Anh Sandy ơi!"

Rồi nàng mê-mạn đi, lịm dần đi, dễ chịu. Nàng không còn thấy đau nữa, suốt cả ngôi nhà



tối-om im-lìm không một tiếng động, ngoại trừ có hơi thở khò-khè, cố chống lại cái chết của nàng.

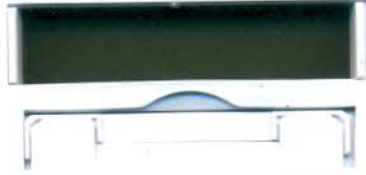
V

Joyce Lanyon, cũng giống Sondelius cố thuyết-phục Martin chích phage cho tất cả mọi người.

Chàng nghĩ thầm, "Ta vẫn đối xử tốt với các người, nhưng ta cũng phải nghĩ đến công-việc của ta chứ. Nhất-định ta phải giữ đúng chủ-trương của Gottlieb. Dù các người có đem ta ra hành tội, ta cũng vẫn nhất-định không thể làm theo ý các người được".

Chàng đã nói cho Joyce biết về Leora.

"Tôi không biết rồi hai cô có mến nhau không. Tính cô khác hẳn. Cô rành-rẽ, cô ưa-thích những người phong-nhã mà cô vẫn thường nhắc đến, nhưng Leora thì chẳng cần quái gì họ. Leora ngồi riêng một mình một nơi... Ồ, nàng chẳng bỏ sót một cái gì cả, nhưng nàng không bao giờ nói nhiều. Từ trước tới nay, tôi chưa thấy một người nào tính tình ngay thẳng tốt như nàng. Tôi mong hai người sẽ mến nhau, gần nhau. Tôi vẫn ngại để nàng đến đây



lắm... chẳng biết rồi sẽ ra sao... nhưng bây giờ tôi sốt ruột muốn về ngay Penrith đón nàng tới đây".

Chàng mượn xe của Twyford lái về Blackwater tới Penrith, tinh-thần thật là khoái-hoạt. Tuy bận về công việc chữa - trị bệnh dịch, nhưng tối tới hai vợ chồng vẫn có thể gần-gũi nhau sung-sướng. Con trai Twyford có một cậu ưa giản-dị, không quá cầu-nệ lễ-nghi như những người khác trong gia-đình, vậy cậu ta và Joyce, cùng chàng và Leora có thể lên ra bờ biển ăn cơm chiều với nhau, ca hát với nhau...

Tối biệt-thự Penrith Lodge, chàng gọi vọng lên, "Lee, Leora! Ra đây! Anh đây nè!"

Chàng chạy lên thăm nhà, thấy đầy lá khô với bụi, cửa trước gió đập ầm-ầm. Giọng chàng vọng lên trong bầu không-khí im-lìm đến rợn người. Chàng đâm hoảng, chạy bổ vào bên trong, không thấy một ai trong phòng khách, trong nhà bếp, chàng vội chạy vào phòng ngủ.

Trên giường, Leora thân mình sao mà mỏng-manh đến thế ! Nàng nằm im không nhúc-nhích, dề lên những nếp mền rách. Chàng gọi nàng, chàng lay nàng, chàng òa lên khóc.

Chàng ké-lé với nàng, giọng như điên như khùng, cố làm cho nàng hiểu chàng yêu nàng và chàng để nàng ở đây chỉ vì muốn nàng được



bình-yên khỏe-mạnh...

Trong bếp có rượu rum, chàng chạy lấy uống từng ly đầy nguyên-chất, mà không say.


Đến chiều, chàng rảo bước ra vườn - thừa vườn cao lộng gió, nhìn ra biển - và đào một cái huyết sâu. Chàng ăm xác nạng lên, cái xắc nhẹ bồng và cứng đơ, chàng hôn nạng, rồi đặt xuống huyết. Suốt đêm chàng đi lang-thang như kẻ không hồn. Khi trở về, thấy dây quần áo của nạng treo trên mắc, tựa hồ như vẫn còn giữ nguyên những đường nét của tám thân mềm-mại của nạng, chàng thấy bàng-hoàng ngo-ngẩn.

Lòng tan-nát, chàng mất hết tự-chủ.

Chàng bỏ biệt-thự Penrith Lodge, bỏ luôn cả biệt-thự của Twyford, dọn đến ở một gian sau văn-phòng của Viên Giám - Đốc Y - Tế. Bên cạnh givông nằm, luôn-luôn có một chai rượu mạnh.

Vì đây là lần đầu tiên cái chết đem lại đau-khó cho chàng, nên chàng uất-hận, "Ồ ! Cuộc thí-nghiệm tai-hại !" và mặc cho Stokes kinh-hoàng, ai xin chích phage chàng cũng chích cho ngay.

Chỉ duy có ở Giáo-khu St. Swithin, là công cuộc nghiên-cứu được khởi đầu một cách thật là hoàn-mỹ, nên ở chàng còn sót lại một điểm danh-dự nào đó ngăn giữ không để chàng

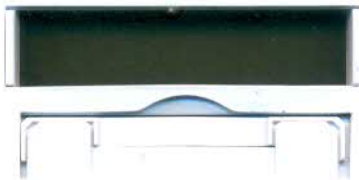


đem thuốc phage ra phân-phát một cách bừa-bãi, nhưng chàng giao công-việc nghiên-cứu này lại cho Stokes tiếp-tục.

Stokes thấy chàng hơi khùng, nhưng một lần, thấy Martin gắt bẳn, "Khoa-học ! Khoa-học, thì tôi được lợi cóc gì kia chứ ?" Chỉ một lần đó thôi, Stokes cố khuyên chàng nên nhớ đến bổn-phận và công-cuộc nghiên-cứu của chàng.

Thế là chính tay Stokes, với sự giúp đỡ của Twyford phải tiếp-tục việc nghiên-cứu và ghi-chép những điều đáng lý ra Martin phải làm. Chiều chiều, sau khi làm việc cả mười bốn, mười lăm tiếng đồng-hồ từ tờ-mờ sáng, Stokes phải vội-vã đi xe máy dầu về Giáo-khu St. Swithin, tuy chàng rất ghét bị xe lắc và bị mất thớ vì đi cái xe ấy, chàng còn thấy đi những đường vòng trên sườn đồi với tốc-lực tám mươi cây số giờ là nguy-hiểm, nhưng đây là phương-tiện nhanh nhất - và chàng ở tới nửa đêm để thảo-luận với Twyford, ra chỉ-thị cho Twyford làm ngày hôm sau, xếp đặt lại các điều ghi chép vụn-vè của Twyford, và ngạc-nhiên thấy ông ta lẳng-lặng làm theo lời mình.

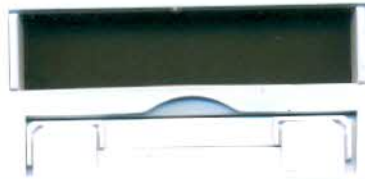
Trong lúc đó, Martin suốt ngày chích thuốc cho dân chúng lo sợ, đứng xếp hàng thành dãy dài trong văn-phòng của Giám-Đốc Y-Tế ở Blackwater. Stokes đã năn-nỉ chàng ít ra cũng



giao công việc ấy cho một bác-sĩ khác, và để tâm một chút vào công-việc chàng đương làm dở-dang ở Giáo-khu St. Swithin, nhưng Martin lại lấy làm khoái - khoái một cách xót xa - vứt bỏ hết cả công-danh sự-nghiệp của mình và phá-hoại luôn cả kế-hoạch chính của mình.

Có một nữ-điều-dưỡng phụ giúp, chàng đứng suốt ngày trong gian phòng trống rỗng. Dân-chúng đứng xếp hàng mười người một, da đen có, da trắng có, Ấn-Độ có, hàng nọ nối tiếp hàng kia, thành một dãy dài từ đầu đường này tới đầu đường kia, bòn-chòn sốt-ruột chờ tới lượt mình, miệng căm như hén, mặt ngầy ra như xác không hồn. Họ lần-lượt trườn người lên tới chỗ cô điều-dưỡng, bên cạnh Martin, lúng-túng đưa cánh tay trần ra, cô điều-dưỡng lấy nước và xà-bông cọ cho sạch, xoa an-côn xong rồi mới đẩy sang cho Martin. Chàng véo mạnh miếng da ở cánh tay trên lên, đâm mũi kim tiêm vào, người nào giựt mình sợ thì bị chàng cầu-nhàu mắng ngay, và chẳng bao giờ chàng ngó mặt người nào cả, nhưng người nào ra về cũng mừng rơn và cảm ơn chàng - "Ồ, cầu Chúa phù-hộ cho Bác-sĩ !" - song chàng đâu có nghe thấy.

Đôi khi, Stokes cũng ở đấy, vẻ mặt lo-âu, nhất là khi chàng thấy đứng xếp hàng có cả phu đồn-diền ở St. Swithin, mà lẽ ra họ phải bị kiểm-soát chặt-chẽ không được ra khỏi Giáo-khu, để thí-nghiệm giá-trị của thuốc



phage. Thịnh-thoảng Ngài Robert Fairlamb cũng tới, mặt-mày hớn-hở, nói lúng-ba-lúng - búng xin phụ-lực cho Martin... Toàn - quyền Phu - nhân là người được chích thuốc trước hết thầy mọi người, thứ đến chị bếp của bà, ăn mặc tả tơi, luôn miệng cầu-nguyện.

Sau hai tuần lễ, chàng thấy chán, giao cho bốn bác-sĩ lo việc chích thuốc, còn chàng thì chế thuốc.

Nhưng đêm đến, chàng ngồi một mình, rầu-rĩ tả-tơi, uống rượu như điên, sống với huyết-ky và oán-hồn, lấy oán-hồn giải-thoát linh-hồn và thể-xác, như xưa kia các nhà tu-hành lấy tham-thiền nhập-định để giải-thoát cho linh-hồn và thể-xác họ. Những đêm chàng sống như vậy cũng hư-ảo như những đêm của một ông già nghiện rượu, chàng sống với người chết, nói chuyện với Leora và Sondelius, với Ira Hinkley và Oliver Marchand, với Inchcape Jones và một lũ cô-hồn da đen dơ hai tay kêu cứu một cách tuyệt-vọng, sống như vậy ít ra chàng cũng còn có lợi hơn đám người bình-thường khôn-ngoaan thận-trọng, ở chỗ chàng không quan-tâm đến chuyện chàng sống hay chết.

Sau khi Leora chết, chàng có về nhà Twyford một lần để lấy hành-lý, chàng không gặp Joyce Lanyon. Chàng ghét nàng. Chàng quả-quyết thề rằng không phải vì nàng mà chàng



không trở về với Leora được sớm hơn, nhưng lương-tâm báo chàng rằng Leora chết trong lúc chàng đang trò-truyện với Joyce.

"Cái đồ trường-giả đua-đòi - chỉ giỏi cái miệng lưỡi. Lạy Trời cho tôi đừng bao giờ gặp lại con người ấy nữa !"

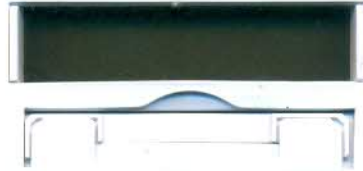
Một tối chàng ngồi trên mép giường, trong gian phòng vừa chật vừa bí hơi, đầu bù tóc rối, mắt đỏ xòe-xọc, với một con mèo lạc ở đâu tới mà chàng coi như người bạn duy nhất nằm ngủ trên gối của chàng. Chợt có tiếng gõ cửa, chàng cầu-nhầu một mình, "Bây giờ mình không thể nói chuyện với Stokes được. Để cho hắn còn làm việc thí-nghiệm của hắn chứ. Mình ngắn thí-nghiệm quá rồi !"

Chàng buồn-rầu nói, "Ồ, cứ vào đi !"

Cửa mở, Joyce Lanyon hiện ra, tươi-tắn, gọn-ghẽ, tự-tin.

Chàng lầu-nhầu, "Cô muốn gì ?"

Nàng trở mặt ra nhìn chàng một cái, rồi đóng cửa lại, nàng lẳng-lặng xếp cho gọn các thức ăn, giấy tờ, và dụng-cụ chàng bày bừa bãi trên bàn. Nàng đặt con mèo xuống một cái thảm, nó không bằng lòng, nàng phải dõ-dành vuốt-ve mãi nó mới chịu, rồi nàng đập cái gối, phủi lông mèo đi, xong ngồi xuống chiếc giường bè-bộn, bên cạnh chàng.



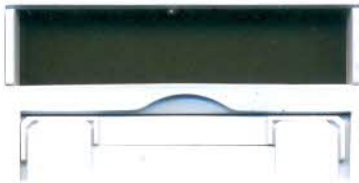
Nàng nói dịu-dàng, "Xin lỗi anh. Tôi biết chuyện gì xảy ra rồi. Cecil lên tỉnh có việc bận độ một tiếng đồng-hồ, tôi nhân dịp đến thăm anh để... Nếu anh biết chúng tôi mến anh như thế nào, chẳng hiểu anh có đỡ buồn không? Anh có chịu nhận tôi là bạn không?"

"Tôi chẳng muốn bạn bè với ai cả. Tôi chẳng có bạn bè nào cả".

Rồi chàng ngồi im, chẳng nói thêm điều gì, để yên bàn tay trong bàn tay nàng; nhưng khi nàng đi khỏi, chàng thấy hao-hức một nguồn hy-vọng mới.

Chàng không sao bỏ được lòng tin-tưởng rượu là một thứ thuốc làm cho chàng vui sầu đỡ khổ, chàng cũng không tìm được cách nào bỏ việc chích phage cho những người đến xin thuốc, nhưng chàng giao luôn cả việc chích thuốc và chế thuốc cho người khác, và quay lại tiếp-tục một cách hết sức nghiêm-chỉnh công-cuộc thí-nghiệm của chàng ở Giáo-Khu St. Swithin... bây giờ bị lỡ-dở cả vì cái bọn dân không được chích phage đã trốn đến xin chích ở Blackwater.

Chàng không gặp Joyce. Chàng ở ngay nhà tế-bần, nhưng nhiều đêm chàng đã bỏ không uống rượu.



VI

Phong-trào giết chuột bây giờ đã lan-tràn khắp Đảo, tất cả mọi người, từ những đứa trẻ lên năm đến các bà già lụ-khụ, đều đi bắt, giết chuột và sóc. Chẳng biết nhờ thuốc phage hay nhờ giết chuột, hay nhờ Trời, mà bệnh truyền-nhiễm ngưng lại, rồi giảm dần đi, và sáu tháng sau ngày Martin tới Đảo, vào lúc trời tháng Năm ở Tây Ấn-Độ nóng như thiêu như đốt và mùa giông-bão sắp tới, bệnh dịch-hạch hầu như biến mất, và lệnh kiểm-dịch được bãi-bỏ.

Khắp Đảo St. Hubert, từ những xó bếp đến các cửa tiệm buôn bán, người ta đều cảm thấy yên-hàn, và gặp lúc tiết Xuân rực-rỡ, người ta càng thêm vui-mừng hớn-hở, tựa như người ốm lâu ngày thập tử nhất sinh, mới khỏi bệnh lấy làm sung-sướng được thoát chết, nay sống thanh-bình yên-ôn.

Ở chợ, người ta mua bán mặc cả đã trở lại ồn-ào nhộn-nhip; các mẹ đàn-bà lẩm điếu đã lại cãi nhau, chửi thề văng tục ầm-ỹ; những cặp đã lại quàng lưng bá cổ nhau đi dạo, ngoài họ ra, họ chẳng còn quan-tâm đến ai khác;

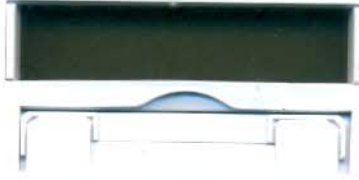


những kẻ vô công rồi nghề đã lại kéo nhau đến Nhà Hàng Băng-Thất la-cà nhậu-nhẹt, kể hết truyện này đến truyện nọ, lâu thực là lâu, các ông già bà cả đã lại ra ngồi chòm-hòm tùm-tùm chuyện gẫu dưới bóng cây xoài, các Giáo-hội đã lại hát những bài thánh-ca - tất cả những cảnh-tượng này đối với họ không có vẻ tầm-thường hay lố-lãng nữa, mà toàn là những cảnh-tượng an-vui hạnh-phúc như thiên-đường.

Ngày chuyển tàu đầu tiên rời khỏi Đảo được tổ-chức như một ngày hội. Da trắng, da đen, Trung-Hoa, Ấn-Độ, Ca-ri-bi, tất cả kéo nhau ra bến tàu, reo hò, vẫy khăn tay, cố giữ cho khỏi khóc khi nghe tiếng kèn yếu-ớt của Ban Nhạc Huy-Chương Vàng của Blackwater còn sót lại mấy người thoát chết. Khi chiếc tàu - chiếc St. Ia của Hãng Hàng - Hải McGurk nhỏ neo ra khơi, viên thuyền-trưởng đứng thẳng người trên cầu tàu, giơ tay chào mọi người, nét mặt tươi cười, nhưng mắt mờ lẹ khiến ông không trông thấy rõ bến bờ và mọi người cảm thấy họ không còn bị giam-giữ một nơi riêng biệt như những người hủi nữa, mà họ vẫn là một thành-phần của thế-giới tự-do.

Joyce Lanyon đáp chuyến tàu này. Martin ra tận bến tiễn nàng.

Nàng cao gầy bằng chàng, bình-tĩnh nhìn chàng không xúc-động, nàng nắm chặt bàn tay



chàng rời vui-vẻ nói, "Thế là anh thoát rồi. Tôi cũng vậy. Cả hai chúng ta bị kẹt ở đây, nên đã có những phút điên rồ. Tôi thấy tôi đã không giúp được gì mấy cho anh, tuy tôi đã cố-gắng rất nhiều. Anh xem, thực-tình tôi có được huấn-luyện bao giờ đâu. Nhưng anh đã huấn-luyện cho tôi. Thôi, chào anh nhé !"

"Tôi có thể đến thăm cô ở Nữu-Uớc được không ?"

"Nếu anh thực lòng muốn đến".

Nàng đi rồi, tuy nhiên chưa bao giờ nàng gần chàng như bây giờ; cái phút u-buồn khi con tàu khuất dạng ở chân trời, một đường viền chỉ bạc long-lanh. Nhưng đêm hôm ấy, chàng kinh-hoàng chạy lên biệt-thự Penrith Lodge vùi đầu xuống lớp đất ướt chôn lấp Leora ở dưới - Leora người mà chàng chưa bao giờ phải che đậy hay giải-thích một truyện gì, người mà chàng chưa bao giờ cần phải nói tới câu, "Anh có thể đến thăm em được không?"

Nhưng Leora lạnh lùng nằm yên trong lòng đất, không một nụ cười tươi mà cũng không trả lời chàng hay an-ủi chàng một câu nào...

VII

Trước khi Martin rời Đảo, chàng phải thu



thập hết các tài-liệu về cuộc thí - nghiệm thuốc phage của chàng, ghi thêm những nhận-xét của Stokes và Twyford vào những con số chính-xác lúc đầu của chàng.

Vì chàng là người đã cấp phát thuốc cho hàng ngàn dân đảo lo sợ nhiễm-dịch, nên được coi là người đức-cao vọng-trọng. Tờ Black-water Guardian số đầu xuất-bản sau khi bãi bỏ lệnh kiểm-dịch, gọi chàng là "Vi Cứu-Tinh của Toàn Đảo", là "Vạn-Thế Anh - Hùng". Nếu Sondelius đã giúp họ trong việc tẩy-uế và tiêu-diệt chuột sóc, phải chăng ông đã là người phụ-tá của chàng? Nếu đúng như lời viên mục-sư da đen già và tận-tâm, kế - chức Ira Hinkley trong các nhà thờ của Giáo-hội Thần-Thánh-Hóa Tình Huynh-Đệ đã tuyên-bố là có sự sắp xếp của Thượng-Đế, thì phải chăng Thượng-Đế đã sai chàng đến cứu họ ?

Không một ai để ý đến một bác-sĩ người Anh, trong lúc bịnh dịch hoành-hành, đã âm-thầm làm việc rất tận tâm, nhưng đã bẻ queo sự thật, nói gần nói xa rằng ai cũng thấy rõ rằng bịnh dịch đã giảm dần đi và dứt hẳn, khỏi cần có thuốc phage.


Khi Martin đã hoàn-thành các tài-liệu thì nhận được một bức thư của Viện McGurk do Rippleton Holabird ký tên :

Holabird viết rằng Gottlieb "thấy trong người không được khỏe", đã từ chức Giám-đốc,

bỏ cả công cuộc nghiên-cứu, và bây giờ về nằm nhà, dưỡng sức. Holabird đã được cử làm Quyền Giám-Đốc của Viện, với tư-cách đó, ông "hốt" dưới bức thư :

"Những báo-cáo về công-việc của Bác sĩ trong thư của các đại - lý của Ông McGurk được các nhà có thẩm-quyền trong việc kiểm-dịch cho phép gửi về đây cho chúng tôi biết sự thành-công của Bác-sĩ thực sự đã làm chấn-động thế-giới, chứ đâu có khiêm-nhượng như Bác-sĩ nói trong bản tường-trình của Bác-sĩ. Bác-sĩ đã làm được một việc mà ở thời nay hiếm người có thể làm nổi, vừa định được giá-trị của vi-khuẩn tiêu-tổ đối với bệnh dịch-hạch bằng những cuộc thí-nghiệm trên một phạm-vi rộng lớn, vừa cứu được một số lớn dân-chúng bất-hạnh. Ủy-Ban Quản-Trị và tôi đều đặc-biệt tán-thưởng cái vinh-dự Bác-sĩ đã đem lại thêm, và sau này sẽ còn đem lại thêm nữa cho thanh danh của Viện McGurk khi Bác sĩ cho công bố bản tường-trình của Bác-sĩ. Xét ra hiện tại, Ông Trưởng-Ban của Bác-sĩ là Bác-sĩ Gottlieb chưa thể trở lại làm việc với chúng ta trong mấy tháng tới, nên chúng tôi có ý định lập một ban mới, mà Bác-sĩ sẽ là Trưởng-Ban".

"Định được giá-trị...Cóc khô! Mình mới làm được một nửa cuộc thí-nghiệm", Martin thờ



dài rồi lăm-băm tiếp, "Ban mới ! Mình đã ra nhiều lệnh quá ở trên Đảo này rồi. Ngân quyền hành quá rồi. Mình muốn quay về phòng thí nghiệm và bắt đầu làm lại tuốt".

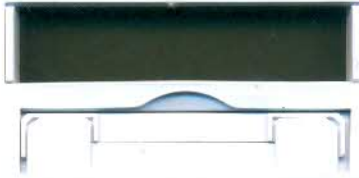
Chàng chợt nghĩ chắc rồi chàng sẽ được mười ngàn bạc lương một năm... Leora sẽ khoái được ăn những bữa thực sang...

Tuy chàng đã thấy sức khỏe của Gottlieb suy-yếu từ trước, nhưng chàng không khỏi xúc động thấy ông lại yếu đến nỗi phải bỏ công việc, mặc dầu là chỉ bỏ mấy tháng.

Chàng quên cả bản-thân chàng, và hối-hận rằng lúc chàng bỏ ngang công-việc thí nghiệm để đóng vai cứu-nhân độ-thế, chàng đã phản-bội Gottlieb tất cả những gì mà Gottlieb tiêu-biểu. Khi trở về Nữ-Uớc chàng sẽ tới thăm ông già và thú-nhận với ông, thú-nhận với đôi mắt sâu nghiêm-khắc của ông, rằng chàng chưa có bằng-chứng hoàn-toàn về giá-trị của thuốc phage.

Ôi ! Giá chàng có thể chạy tới Leora báo cho nàng biết tin chàng sắp được mười ngàn lương một năm...

Thực là đau xót !

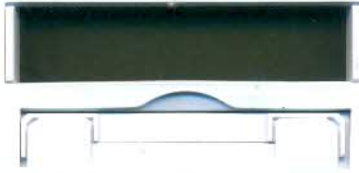


VIII

Chàng dời St. Hubert ba tuần sau Joyce Lanyon.

Buổi tối trước ngày xuống tàu, người ta đã tổ-chức một bữa tiệc lớn để khoản - đãi chàng và Stokes, có Quan Toàn-Quyền Robert Fairlamb chủ-toạ. Trong khi Quan Toàn-Quyền mặt đỏ như táo chín, lúng-túng nói mấy lời khen-ngợi và Kellett cố giải-thích điều này điều nọ, và mọi người uống rượu mừng chàng, sau khi đã đứng uống rượu mừng Hoàng-Đế nước Anh, Martin ngồi một mình, nghĩ đến truyện ngày hôm sau chàng sẽ phải xa dời bọn người đương tin-tưởng chàng này, để trở về đương đầu với những câu chất-vấn khắc-nghiệt của Gottlieb và Terry Wickett.

Người ta càng ca-tụng chàng, chàng càng nghĩ tới những nhà khoa-học vô-danh, đầu óc căng-thẳng trong những phòng thí-nghiệm xa-xôi, có thể đương buồn-tiếc cho một người gặp được cơ-hội tốt mà không biết nắm lấy, lại để lỡ đi mất. Người ta càng gọi chàng là người cứu-nhân-độ-thế, chàng càng cảm thấy nhục, thấy mình là một tên phản-bội, và khi nhìn



Stokes, chằng thấy ánh mắt Stokes có vẻ thương
hại chằng, thương-hại như thế còn làm chằng
khổ tâm hơn là buộc tội kết-án chằng.